

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 7 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2019/TLST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2019; Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn B và chị Trần Thị Đ; Cùng địa chỉ: Khu H, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh;

Bị đơn: Anh Phạm Văn N và chị Đoàn Thị T; Cùng địa chỉ: Thôn Y, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số tiền nợ: Anh Phạm Văn N và chị Đoàn Thị T phải thanh toán cho anh Trần Văn B và chị Trần Thị Đ số tiền 460.000.000^d (Bốn trăm sáu mươi triệu đồng).

2.2 Về phương án trả nợ: Anh Phạm Văn N và chị Đoàn Thị T phải trả số tiền 460.000.000^d (Bốn trăm sáu mươi triệu đồng) một lần vào ngày 15/10/2019 cho anh Trần Văn B và chị Trần Thị Đ.

2.3 Nếu vi phạm nghĩa vụ trả nợ, anh Phạm Văn N và chị Đoàn Thị T phải chịu lãi suất theo quy định của pháp luật.

2.4 Về án phí:

- Anh Phạm Văn N và chị Đoàn Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 5.600.000 đồng; Anh Trần Văn B và chị Trần Thị Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 5.600.000 đồng (Anh B, chị Đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004026, ngày 24/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh).

- Trả lại anh Trần Văn B và chị Trần Thị Đ số tiền 7.400.000 đ (Bảy triệu bốn trăm nghìn đồng) nằm trong số tiền 13.000.000 đồng anh B đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004026, ngày 24/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải thi hành) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm; nếu không có thỏa thuận thì theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát thị xã Đông Triều;
- Tòa án tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục Thi hành án dân sự Đông Triều;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN
Phạm Ngọc Bình
(đã ký)